

Số: 2065 /QĐ-UBND

Bình Phước, ngày 29 tháng 8 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy chế quản lý, sử dụng và kiểm soát  
chỉ dẫn địa lý “Bình Phước” cho sản phẩm hạt điều**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18/6/2013;

Căn cứ Luật Sở hữu Trí tuệ ngày 29/11/2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu Trí tuệ ngày 19/06/2009;

Căn cứ Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Sở hữu Trí tuệ về sở hữu công nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 673/QĐ-SHTT ngày 13 tháng 03 năm 2018 của Cục trưởng Cục Sở hữu Trí tuệ về việc cấp Giấy chứng nhận đăng ký chỉ dẫn địa lý “Bình Phước” cho sản phẩm hạt điều;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 625/TTr-SKH&CN ngày 27/7/2018,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý, sử dụng và kiểm soát chỉ dẫn địa lý “Bình Phước” cho sản phẩm hạt điều.

**Điều 2.** Giao cho Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Hội Điều Bình Phước và các cơ quan có liên quan tổ chức triển khai Quyết định này.

**Điều 3.** Các ông (bà): Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Chủ tịch Hội điều Bình Phước; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Bộ KH&CN (Cục SHTT);
- TT.TU; TT. HEND, UBMTTQVN tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- LĐVP, các Phòng, TT;
- Lưu: VT(Nga.QĐ42.14.8.18) xlc



*Huyền Thị Hằng*

## QUY CHẾ

Quản lý, sử dụng và kiểm soát chỉ dẫn địa lý  
“Bình Phước” cho sản phẩm hạt điều  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 2065/QĐ-UBND  
ngày 29/8/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước)

### Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy chế này quy định về quyền hạn, trách nhiệm của các bên liên quan trong quản lý, sử dụng và kiểm soát chỉ dẫn địa lý “Bình Phước” cho sản phẩm hạt điều của tỉnh Bình Phước (sau đây gọi là chỉ dẫn địa lý hạt điều Bình Phước) đã được Nhà nước bảo hộ.

2. Những nội dung không được nêu trong Quy chế này thì áp dụng theo các quy định hiện hành của Nhà nước.

#### Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các tổ chức, các nhân và các chủ thể khác theo quy định của pháp luật (gọi chung là tổ chức, cá nhân) có các hoạt động liên quan đến việc quản lý, sử dụng và kiểm soát chỉ dẫn địa lý hạt điều Bình Phước.

#### Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Quy chế này, các từ ngữ sau đây được hiểu như sau:

1. *Chỉ dẫn địa lý hạt điều Bình Phước*: là dấu hiệu dùng để chỉ sản phẩm hạt điều có nguồn gốc xuất xứ từ một số khu vực địa lý của tỉnh Bình Phước và có danh tiếng, chất lượng đặc thù do điều kiện tự nhiên và bí quyết sản xuất của người dân quyết định, được quy định tại Điều 1 của Quyết định số 673/QĐ-SHTT ngày 13/3/2018 của Cục trưởng Cục Sở hữu trí tuệ về việc cấp Giấy chứng nhận đăng ký chỉ dẫn địa lý “Bình Phước” cho sản phẩm hạt điều (gọi tắt là Quyết định số 673/QĐ-SHTT ngày 13/3/2018).

2. *Quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý hạt điều Bình Phước*: là quyền được thực hiện các hành vi sau:

a. Gắn (in, dán, đúc, dập hoặc hình thức khác) chỉ dẫn địa lý hạt điều Bình Phước lên bao bì đựng sản phẩm hạt điều, phương tiện kinh doanh, giấy tờ giao dịch trong hoạt động sản xuất, kinh doanh hạt điều.

b. Giới thiệu, quảng cáo nhằm để bán, lưu thông, tàng trữ sản phẩm hạt điều mang chỉ dẫn địa lý hạt điều Bình Phước.

3. *Văn bản cho phép sử dụng chỉ dẫn địa lý hạt điều Bình Phước*: là văn bản do UBND tỉnh Bình Phước hoặc cơ quan chuyên môn được UBND tỉnh ủy quyền cấp cho các tổ chức, cá nhân đủ điều kiện sử dụng, trong đó xác nhận các thông tin liên quan đến tổ chức, cá nhân được phép sử dụng chỉ dẫn địa lý, thời hạn sử dụng, chủng loại sản phẩm được sử dụng chỉ dẫn địa lý hạt điều Bình Phước.

4. *Logo chỉ dẫn địa lý hạt điều Bình Phước*: là hình ảnh, biểu tượng chung của chỉ dẫn địa lý hạt điều Bình Phước, được quy định tại Phụ lục 01 ban hành kèm theo Quyết định này, dùng trên các sản phẩm hạt điều đáp ứng được các điều kiện về chỉ dẫn địa lý.

5. *Tổ kiểm soát chỉ dẫn địa lý hạt điều Bình Phước*: là tổ công tác được Hội Điều Bình Phước thành lập nhằm thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, kiểm soát, đánh giá sự tuân thủ trong việc sử dụng chỉ dẫn địa lý hạt điều Bình Phước của các tổ chức, cá nhân được cấp quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý.

6. *Kế hoạch kiểm soát chỉ dẫn địa lý hạt điều Bình Phước* là quy định chi tiết về các yếu tố kiểm soát, công cụ kiểm soát, nội dung kiểm soát, quy trình kiểm soát, phân định vai trò kiểm soát giữa cơ quan quản lý chỉ dẫn địa lý, Hội Điều Bình Phước, các tổ chức, cá nhân sử dụng chỉ dẫn địa lý.

7. *Hội Điều Bình Phước*: được thành lập theo Quyết định số 150/2005/QĐ-UBND ngày 06/12/2005 của UBND tỉnh Bình Phước cho phép thành lập Hội Chế biến và Xuất khẩu Điều Bình Phước; Quyết định số 876/QĐ-UBND ngày 07/4/2009 của UBND tỉnh Bình Phước về việc đổi tên Hội Chế biến và Xuất khẩu Điều Bình Phước thành Hội Điều Bình Phước. Đây là tổ chức xã hội nghề nghiệp của những người sản xuất, chế biến, kinh doanh hạt điều Bình Phước và chịu sự quản lý Nhà nước về chuyên ngành của UBND tỉnh Bình Phước.

#### **Điều 4. Sản phẩm mang chỉ dẫn địa lý hạt điều Bình Phước**

1. Chỉ dẫn địa lý “Bình Phước” cho sản phẩm hạt điều bao gồm những sản phẩm sau: hạt điều nguyên liệu, hạt điều nhân và hạt điều rang muối.

2. Các tính chất chất lượng đặc thù của sản phẩm hạt điều mang chỉ dẫn địa lý Bình Phước được quy định tại Điều 1 của Quyết định số 673/QĐ-SHTT ngày 13/3/2018.

#### **Điều 5. Điều kiện để sản phẩm được bảo hộ chỉ dẫn địa lý**

1. Các sản phẩm được bảo hộ chỉ dẫn địa lý hạt điều Bình Phước là các sản phẩm đáp ứng quy định tại Điều 4 Quy chế này.

2. Sản phẩm được sản xuất, chế biến bởi các tổ chức, cá nhân đã được cơ quan quản lý chỉ dẫn địa lý cho phép sử dụng chỉ dẫn địa lý hạt điều Bình Phước.

3. Sản phẩm được sản xuất, sơ chế, chế biến và đóng gói trong khu vực chỉ dẫn địa lý được bảo hộ.

4. Đối với hạt điều nhân, hạt điều rang muối phải được chế biến từ 100% hạt điều nguyên liệu được bảo hộ chỉ dẫn địa lý hạt điều Bình Phước.

5. Sản phẩm được kiểm soát theo quy định trong quá trình sản xuất và có khả năng truy xuất về nguồn gốc.

## Chương II

### QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG CHỈ DẪN ĐỊA LÝ HẠT ĐIỀU BÌNH PHƯỚC

#### Điều 6. Quyền quản lý chỉ dẫn địa lý hạt điều Bình Phước

1. UBND tỉnh Bình Phước là cơ quan có thẩm quyền quản lý chỉ dẫn địa lý, được quy định tại Điều 19 của Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp.
2. UBND tỉnh Bình Phước có các quyền tài sản và quyền tự bảo vệ được quy định tại Điều 123 và Điều 198 của Luật Sở hữu trí tuệ.
3. UBND tỉnh Bình Phước ủy quyền quyền quản lý chỉ dẫn địa lý hạt điều Bình Phước cho Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bình Phước.

#### Điều 7. Sử dụng dấu hiệu chỉ dẫn địa lý hạt điều Bình Phước trên nhãn hàng hóa

1. UBND tỉnh Bình Phước cho phép sử dụng logo quy định tại Phụ lục 01 ban hành kèm theo Quyết định này là logo chỉ dẫn địa lý hạt điều Bình Phước.
2. Sản phẩm mang chỉ dẫn địa lý hạt điều Bình Phước phải sử dụng logo chỉ dẫn địa lý hạt điều Bình Phước theo quy định tại Khoản 1 Điều này, đồng thời có thể sử dụng thêm dấu hiệu Bình Phước trên nhãn hàng hóa sản phẩm theo quy định sau:
  - a. Logo chỉ dẫn địa lý hạt điều Bình Phước phải được đặt trên nhãn hàng hóa của sản phẩm, đặt trên mặt trước của nhãn và có kích thước không nhỏ hơn 2/3 kích thước logo riêng của tổ chức và cá nhân;
  - b. Sử dụng logo chỉ dẫn địa lý hạt điều Bình Phước theo đúng quy định về hình ảnh, bố cục, kiểu chữ, màu chữ và màu nền quy định tại Khoản 1 Điều này;
  - c. Có thể lựa chọn logo có chữ bằng tiếng Việt hoặc tiếng Anh tùy thuộc vào thị trường và nhu cầu của tổ chức, cá nhân;
  - d. Được phép phóng to, thu nhỏ phù hợp với bao bì đóng gói nhưng không được thay đổi bố cục, màu sắc, tỷ lệ hoặc bất kỳ dấu hiệu nào trên logo được quy định tại Khoản 1 Điều này và Điểm a Khoản 2 Điều này;
  - đ. Khi sử dụng dấu hiệu "Hạt điều Bình Phước" hoặc "Binh Phuoc cashew" trên nhãn hàng hóa sản phẩm thì dấu hiệu đó phải được đặt ở vị trí trang trọng, dễ nhận biết và có kích thước phù hợp để người tiêu dùng có thể đọc được.
3. Các tổ chức, cá nhân được cơ quan quản lý cho phép sử dụng chỉ dẫn địa lý hạt điều Bình Phước thì được phép sử dụng logo quy định tại Khoản 1 Điều này đồng thời với logo riêng của tổ chức, cá nhân (nếu có).

#### Điều 8. Trao quyền, sửa đổi, cấp lại và thu hồi quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý hạt điều Bình Phước

1. Tổ chức, cá nhân được trao quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý hạt điều Bình Phước khi đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:

a. Đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền của tỉnh Bình Phước cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với ngành nghề phù hợp với hoạt động sản xuất, kinh doanh các sản phẩm hạt điều;

b. Tự nguyện đăng ký sử dụng chỉ dẫn địa lý hạt điều Bình Phước;

c. Có hoạt động sản xuất, kinh doanh các sản phẩm hạt điều Bình Phước đáp ứng đầy đủ các điều kiện quy định tại Điều 5 Quy chế này;

d. Cam kết thực hiện đầy đủ các quy định về quản lý, sử dụng và kiểm soát chỉ dẫn địa lý hạt điều Bình Phước.

2. Tổ chức, cá nhân không được trao quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý hạt điều Bình Phước khi thuộc một trong các trường hợp sau:

a. Không đáp ứng đủ các điều kiện quy định tại Khoản 1 Điều này;

b. Vi phạm pháp luật hoặc đang trong quá trình điều tra về hành vi vi phạm pháp luật;

c. Đang trong quá trình bị các cơ quan giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo về các hành vi vi phạm pháp luật, gây ô nhiễm môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm và các hành vi khác liên quan đến các hoạt động sản xuất, kinh doanh hạt điều.

3. Tổ chức, cá nhân có quyền yêu cầu cơ quan quản lý chỉ dẫn địa lý tiến hành sửa đổi một số thông tin (tên, địa chỉ, nhãn hàng hóa, sản phẩm sử dụng, diện tích, sản lượng... đăng ký sử dụng) và cấp lại (trường hợp bị mất, bị hư hỏng) văn bản trao quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý hạt điều Bình Phước.

4. Quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý hạt điều Bình Phước sẽ bị thu hồi trong các trường hợp sau:

a. Không tuân thủ quy trình kỹ thuật sản xuất, chế biến chỉ dẫn địa lý;

b. Sản phẩm của tổ chức, cá nhân không đáp ứng điều kiện bảo hộ;

c. Sản phẩm không tuân thủ các quy định về kiểm soát chỉ dẫn địa lý;

d. Sử dụng các dấu hiệu chỉ dẫn địa lý không đúng quy định;

đ. Tổ chức, cá nhân đã được cấp văn bản trao quyền nhưng không tiến hành sử dụng chỉ dẫn địa lý liên tục từ 02 năm trở lên;

e. Chuyển giao quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý cho tổ chức, cá nhân khác;

g. Tổ chức có tư cách pháp nhân bị giải thể hoặc phá sản;

h. Tổ chức, cá nhân tự nguyện chấm dứt việc sử dụng chỉ dẫn địa lý;

i. Tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật, gây ô nhiễm môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm và các hành vi nghiêm trọng khác có liên quan.

5. Căn cứ để tiến hành thu hồi quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý:

a. Văn bản đề nghị của cơ quan chức năng thanh tra, kiểm tra, giám sát việc sử dụng chỉ dẫn địa lý;

b. Văn bản đề nghị của UBND các huyện, thị xã, các cơ quan quản lý chuyên ngành của tỉnh;

c. Văn bản đề nghị của Hội Điều Bình Phước;

d. Biên bản xác nhận việc vi phạm điều kiện sản xuất hạt điều Bình Phước do cơ quan quản lý có thẩm quyền lập hoặc các chứng cứ do cơ quan kiểm tra, giám sát cung cấp.

5. UBND tỉnh ủy quyền cho Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức trao quyền, sửa đổi, cấp lại và thu hồi quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý hạt điều Bình Phước cho các tổ chức, cá nhân.

6. Việc trao quyền, sửa đổi, cấp lại và thu hồi quyền sử dụng được thể hiện bằng văn bản.

7. Thẩm định hồ sơ đăng ký sử dụng chỉ dẫn địa lý hạt điều Bình Phước

a. UBND tỉnh giao cho Hội Điều Bình Phước tổ chức đánh giá, thẩm định các điều kiện sử dụng chỉ dẫn địa lý hạt điều Bình Phước làm cơ sở đề nghị Sở Khoa học và Công nghệ trao quyền sử dụng cho các tổ chức, cá nhân.

b. Tổ thẩm định hồ sơ đăng ký sử dụng chỉ dẫn địa lý hạt điều Bình Phước gồm: cán bộ của Hội Điều Bình Phước; Chi hội trưởng các Chi hội; cán bộ, công chức của Sở Khoa học và Công nghệ phụ trách lĩnh vực sở hữu trí tuệ; các chuyên gia và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan theo đề nghị của Hội Điều Bình Phước hoặc đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ.

c. Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm thẩm tra, kiểm tra, đánh giá hồ sơ và kết quả thẩm định của Hội điều Bình Phước để làm cơ sở trao quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý hạt điều Bình Phước.

8. Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Hội Điều Bình Phước hướng dẫn trình tự, thủ tục trao quyền, sửa đổi, cấp lại và thu hồi quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý hạt điều Bình Phước.

### **Chương III**

#### **KIỂM SOÁT CHỈ DẪN ĐỊA LÝ HẠT ĐIỀU BÌNH PHƯỚC**

##### **Điều 9. Kiểm soát chỉ dẫn địa lý hạt điều Bình Phước**

1. Hoạt động kiểm soát chỉ dẫn địa lý trong Quy chế này là các quy định chuyên biệt theo quy định của Luật Sở hữu trí tuệ, không bao gồm các hoạt động kiểm tra chuyên đề của các ngành, lĩnh vực liên quan như: an toàn thực phẩm, quản lý thị trường, hợp chuẩn, hợp quy,...

2. Nội dung kiểm soát chỉ dẫn địa lý bao gồm:

a. Kiểm soát sự tuân thủ các quy định về sản xuất, chế biến;

b. Kiểm soát nguồn gốc sản phẩm;

c. Kiểm soát sử dụng dấu hiệu chỉ dẫn địa lý;

d. Kiểm soát chất lượng sản phẩm cuối cùng mang chỉ dẫn địa lý trong hoạt động thương mại và các nội dung khác có liên quan.

3. Cơ cấu tổ chức hệ thống kiểm soát chỉ dẫn địa lý hạt điều Bình Phước được tổ chức thành hai cấp độ như sau:

a. Kiểm soát của Hội điều Bình Phước: là hoạt động kiểm soát của Hội này nhằm đảm bảo uy tín, chất lượng và nguồn gốc sản phẩm của các Hội viên hoặc không phải Hội viên nhưng ký hợp đồng sử dụng dịch vụ kiểm soát với Hội đã được trao quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý hạt điều Bình Phước.

Hội Điều Bình Phước thực hiện kiểm soát thông qua Tổ kiểm soát do Chủ tịch Hội quyết định thành lập. Thành viên Tổ kiểm soát bao gồm cán bộ chuyên trách của Hội được giao nhiệm vụ tổ chức, theo dõi, giám sát hoạt động kiểm soát của Hội; cán bộ của cơ sở chế biến hạt điều; cán bộ, công chức của Sở Khoa học và Công nghệ phụ trách lĩnh vực sở hữu trí tuệ; các chuyên gia và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan theo đề nghị của Hội Điều Bình Phước hoặc đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ.

b. Kiểm soát của tổ chức, cá nhân sử dụng (tự kiểm soát): là hoạt động tự kiểm tra, theo dõi, giám sát hoạt động sử dụng chỉ dẫn địa lý của các cá nhân, tổ chức được trao quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý hạt điều Bình Phước nhằm đảm bảo điều kiện bảo hộ chỉ dẫn địa lý.

Tổ chức, cá nhân bắt buộc phải xây dựng hệ thống tự kiểm soát đối với sản phẩm mang chỉ dẫn địa lý.

Yêu cầu tối thiểu của hệ thống tự kiểm soát bao gồm:

- Ghi chép đầy đủ và lưu giữ các tài liệu, hồ sơ theo quy định do Hội Điều Bình Phước ban hành;

- Tài liệu, hồ sơ của sản phẩm mang chỉ dẫn địa lý phải được tách riêng với tài liệu, hồ sơ chung của cơ sở.

4. Yếu tố kiểm soát và vai trò kiểm soát của tổ chức, cá nhân sử dụng và Hội Điều Bình Phước được quy định tại Phụ lục 2 Quy chế này.

5. Nguyên tắc kiểm soát chỉ dẫn địa lý

a. Đảm bảo các sản phẩm ra thị trường tuân thủ quy định về chất lượng, nguồn gốc theo các tiêu chuẩn mà Nhà nước đã bảo hộ.

b. Nguyên tắc đồng thuận: kế hoạch kiểm soát chỉ dẫn địa lý là sự đồng thuận của Hội Điều Bình Phước và các tổ chức, cá nhân được trao quyền sử dụng trên cơ sở tuân thủ hồ sơ đăng ký bảo hộ, phù hợp với đặc điểm tổ chức sản xuất, chế biến và thương mại của doanh nghiệp, người dân, đồng thời phải đảm bảo duy trì đặc tính đặc thù của sản phẩm.

c. Nguyên tắc công khai minh bạch: tất cả các hoạt động kiểm soát phải được thực hiện công khai, đúng quy trình được quy định, kết quả kiểm tra phải được công khai, minh bạch.

d. Nguyên tắc khả thi: tổ chức các hoạt động kiểm soát phù hợp với điều kiện sản xuất, chế biến của tổ chức, cá nhân. Chấp nhận những điểm sai khác thực hành sản xuất, hồ sơ ghi chép nhưng không làm sai lệch chất lượng và nguồn gốc của sản phẩm.

đ. Nguyên tắc độc lập: các hoạt động kiểm soát do tổ chức, cá nhân tự kiểm soát, kiểm soát của Hội Điều Bình Phước phải đảm bảo độc lập, khách quan.

6. UBND tỉnh giao cho Hội Điều Bình Phước ban hành kế hoạch kiểm soát và tổ chức thực hiện hoạt động kiểm soát chỉ dẫn địa lý hạt điều Bình Phước.

#### Chương IV

### TỔ CHỨC QUẢN LÝ CHỈ DẪN ĐỊA LÝ HẠT ĐIỀU BÌNH PHƯỚC

#### Điều 10. Nhiệm vụ và quyền hạn của Sở Khoa học và Công nghệ

1. Chủ trì, phối hợp với Hội Điều Bình Phước, các cơ quan có liên quan để xây dựng, tham mưu cho UBND tỉnh Bình Phước ban hành, sửa đổi, bổ sung Quy chế quản lý, sử dụng và kiểm soát chỉ dẫn địa lý hạt điều Bình Phước (khi cần).

2. Chủ trì tổ chức xây dựng hướng dẫn thực hiện và tổ chức thực hiện việc trao quyền, sửa đổi, cấp lại và thu hồi quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý hạt điều Bình Phước.

3. Phối hợp với Hội Điều Bình Phước để lập hồ sơ xin sửa đổi, bổ sung văn bằng bảo hộ chỉ dẫn địa lý hạt điều Bình Phước (nếu có).

4. Kiểm tra, thanh tra việc sử dụng chỉ dẫn địa lý hạt điều Bình Phước đối với các tổ chức, cá nhân được trao quyền sử dụng và xử lý các hành vi vi phạm các quy định về sử dụng chỉ dẫn địa lý theo quy định của pháp luật.

5. Khiếu nại, bảo vệ sản phẩm mang chỉ dẫn địa lý hạt điều Bình Phước không bị lạm dụng và sử dụng trái phép trên thị trường.

6. Tham mưu cho UBND tỉnh xây dựng và tổ chức thực hiện các chính sách hỗ trợ tổ chức, cá nhân sử dụng chỉ dẫn địa lý hạt điều Bình Phước.

7. Phối hợp với các cơ quan chức năng tổ chức đào tạo, tập huấn cho cán bộ có đủ trình độ, năng lực tham gia công tác quản lý chỉ dẫn địa lý hạt điều Bình Phước.

8. Tuyên truyền, phổ biến và hướng dẫn các tổ chức cá nhân sản xuất, chế biến, kinh doanh sản phẩm hạt điều Bình Phước trên địa bàn thực hiện tốt Quy chế này.

9. Quản lý và tổ chức cung cấp thông tin về chỉ dẫn địa lý hạt điều Bình Phước nhằm minh bạch hóa thông tin và đảm bảo quyền lợi cho người tiêu dùng, uy tín của chỉ dẫn địa lý.

10. Chủ trì phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan để tổ chức các hoạt động quảng bá, giới thiệu về chỉ dẫn địa lý hạt điều Bình Phước.

#### Điều 11. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội Điều Bình Phước

1. Đề nghị Sở Khoa học và Công nghệ cấp, thu hồi, sửa đổi, cấp lại quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý theo quy định.

2. Khiếu nại với Sở Khoa học và Công nghệ hoặc các cơ quan chức năng về những sai phạm trong quá trình quản lý và sử dụng chỉ dẫn địa lý hạt điều Bình Phước.



3. Tổ chức thẩm định hồ sơ đăng ký sử dụng chỉ dẫn địa lý hạt điều Bình Phước theo yêu cầu của Sở Khoa học và Công nghệ được quy định tại Điều 8 của Quy chế này.

4. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng kế hoạch, trình tự, thủ tục kiểm soát chỉ dẫn địa lý hạt điều Bình Phước; xây dựng quy định về sản xuất, chế biến sản phẩm mang chỉ dẫn địa lý hạt điều Bình Phước.

5. Tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn các Hội viên về việc tuân thủ Quy chế này và triển khai các hoạt động nâng cao giá trị của chỉ dẫn địa lý.

6. Phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức các hoạt động quảng bá, phát triển thị trường sản phẩm hạt điều mang chỉ dẫn địa lý hạt điều Bình Phước.

7. Tổ chức quản lý, in tem và cấp phát tem chỉ dẫn địa lý và thu kinh phí sử dụng tem, kinh phí sử dụng dịch vụ kiểm soát trên cơ sở đồng thuận của các thành viên trong Hội, hoặc theo thỏa thuận với các tổ chức, cá nhân sử dụng dịch vụ kiểm soát của Hội.

8. Báo cáo định kỳ hàng năm hoặc đột xuất theo yêu cầu của cơ quan chức năng về hoạt động sử dụng và kiểm soát chỉ dẫn địa lý hạt điều Bình Phước cho UBND tỉnh thông qua Sở Khoa học và Công nghệ.

#### **Điều 12. Nhiệm vụ và quyền hạn của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

1. Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, UBND các huyện, thị xã, Hội Điều Bình Phước quản lý khu vực sản xuất sản phẩm hạt điều mang chỉ dẫn địa lý đã được bảo hộ.

2. Chỉ đạo các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc tăng cường thanh tra, kiểm tra chuyên ngành theo chức năng, nhiệm vụ được giao nhằm nâng cao ý thức, trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân sử dụng chỉ dẫn địa lý hạt điều Bình Phước.

3. Tạo điều kiện và cử cán bộ tham gia hoạt động thanh tra, kiểm tra liên ngành liên quan đến chỉ dẫn địa lý hạt điều Bình Phước khi có đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ.

4. Nghiên cứu, đề xuất các giải pháp thuộc chức năng, nhiệm vụ được giao nhằm quy hoạch vùng nguyên liệu, quản lý, phát triển giống điều, quy trình trồng, chăm sóc, phân bón, bảo vệ thực vật, thu hoạch và bảo quản nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm hạt điều để duy trì và phát triển chỉ dẫn địa lý hạt điều Bình Phước.

#### **Điều 13. Nhiệm vụ và quyền hạn của Sở Công Thương**

1. Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ hỗ trợ các hoạt động tuyên truyền, quảng bá giới thiệu chỉ dẫn địa lý hạt điều Bình Phước ra thị trường trong nước và quốc tế.

2. Tạo điều kiện và cử cán bộ tham gia hoạt động thanh tra, kiểm tra liên ngành liên quan đến chỉ dẫn địa lý hạt điều Bình Phước khi có đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ.

#### **Điều 14. UBND các huyện, thị xã**

1. Quản lý vùng sản xuất, sơ chế, chế biến hạt điều Bình Phước đảm bảo các quy định trong sản xuất, chế biến, sử dụng chỉ dẫn địa lý hạt điều Bình Phước theo Quy chế này.

2. Phối hợp kiểm tra, thanh tra hoạt động sử dụng, xử lý vi phạm đối với chỉ dẫn địa lý hạt điều Bình Phước trên thị trường.

#### **Điều 15. Kinh phí cho hoạt động quản lý và kiểm soát chỉ dẫn địa lý**

1. Nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ phân bổ hàng năm chỉ cho Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn quy định tại Điều 10 Quy chế này.

2. Kinh phí phục vụ hoạt động thẩm định hồ sơ đăng ký sử dụng, hoạt động kiểm soát chỉ dẫn địa lý hạt điều Bình Phước và các hoạt động có liên quan được sử dụng từ nguồn ngân sách nhà nước cấp cho Hội Điều Bình Phước theo kế hoạch của UBND tỉnh và từ nguồn kinh phí đóng góp của các tổ chức, cá nhân sử dụng chỉ dẫn địa lý.

3. Việc sử dụng kinh phí cho hoạt động quản lý và kiểm soát chỉ dẫn địa lý hạt điều Bình Phước phải thực hiện theo quy định hiện hành của Nhà nước.

#### **Điều 16. Quyền và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân sử dụng chỉ dẫn địa lý hạt điều Bình Phước**

1. Quyền của tổ chức, cá nhân sử dụng chỉ dẫn địa lý hạt điều Bình Phước

a. Bình đẳng về quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến chỉ dẫn địa lý hạt điều Bình Phước;

b. Gắn chỉ dẫn địa lý trên bao bì cho loại sản phẩm mang chỉ dẫn địa lý do mình sản xuất, chế biến, kinh doanh; được sử dụng chỉ dẫn địa lý kèm theo với nhãn hiệu riêng (nếu có) theo quy định tại Quy chế này;

c. Khai thác, sử dụng và thụ hưởng các lợi ích phát sinh từ chỉ dẫn địa lý;

d. Yêu cầu các tổ chức, cá nhân vi phạm chấm dứt các hành vi vi phạm đến chỉ dẫn địa lý được Nhà nước bảo hộ;

đ. Yêu cầu các cơ quan nhà nước có thẩm quyền bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp khi chỉ dẫn địa lý bị vi phạm;

e. Được tham gia các chương trình quảng bá, phát triển chỉ dẫn địa lý theo hướng dẫn của các cơ quan, tổ chức có liên quan.

2. Nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân về sử dụng chỉ dẫn địa lý hạt điều Bình Phước

a. Sử dụng chính xác dấu hiệu chỉ dẫn địa lý được quy định tại Điều 7 của Quy chế này;

b. Chỉ sử dụng chỉ dẫn địa lý cho các loại sản phẩm hạt điều đáp ứng quy định nêu tại Quyết định số 673/QĐ-SHTT ngày 13/3/2018 và các quy định liên quan;

c. Thực hiện đầy đủ các quy định nghĩa vụ của Quy chế này và các quy định khác có liên quan nhằm duy trì, bảo vệ, nâng cao chất lượng sản phẩm, phát triển giá trị tài sản trí tuệ đối với chỉ dẫn địa lý;

d. Không thực hiện các hành vi sử dụng, hình thức sử dụng có hoặc không có chỉ dẫn địa lý làm sai lệch nhận thức hoặc gây ảnh hưởng đến uy tín và hình ảnh của chỉ dẫn địa lý hạt điều Bình Phước;

đ. Tổ chức, cá nhân được trao quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý không còn nhu cầu sử dụng chỉ dẫn địa lý có trách nhiệm thông báo đến Sở Khoa học và Công nghệ để làm các thủ tục thu hồi giấy phép;

e. Hàng năm báo cáo tình hình sử dụng chỉ dẫn địa lý hạt điều Bình Phước đến đơn vị quản lý chỉ dẫn địa lý, Hội Điều Bình Phước theo quy định;

g. Đóng góp kinh phí sử dụng chỉ dẫn địa lý theo quy định.

### **Điều 17. Khen thưởng và xử lý vi phạm**

1. Tổ chức, cá nhân có thành tích trong việc quản lý và phát triển chỉ dẫn địa lý hạt điều Bình Phước, đấu tranh chống các hành vi xâm phạm quyền chỉ dẫn địa lý, chống các hành vi gây suy thoái môi trường, điều kiện tự nhiên khu vực chỉ dẫn địa lý trên địa bàn tỉnh được khen thưởng theo quy định của pháp luật.

2. Sở Khoa học và Công nghệ khen thưởng hoặc đề nghị các cơ quan có thẩm quyền khen thưởng đối với các tổ chức, cá nhân có thành tích trong công tác quản lý, sử dụng và kiểm soát chỉ dẫn địa lý hạt điều Bình Phước theo quy định hiện hành.

3. Hành vi vi phạm quyền sở hữu công nghiệp đối với chỉ dẫn địa lý hạt điều Bình Phước là một trong những hành vi sau:

a. Gắn chỉ dẫn địa lý trên sản phẩm không đáp ứng được các đặc tính của sản phẩm được bảo hộ;

b. Gắn chỉ dẫn địa lý lên sản phẩm được sản xuất ở ngoài khu vực được bảo hộ;

c. Sử dụng chỉ dẫn địa lý, bao bì không đúng quy định về sử dụng chỉ dẫn địa lý;

d. Sử dụng chỉ dẫn địa lý đối với sản phẩm của các tổ chức, cá nhân không đảm bảo các quy định về sử dụng chỉ dẫn địa lý;

đ. Tự ý chuyển giao quyền sử dụng, nhãn hiệu sản phẩm cho người khác sử dụng;

e. Tổ chức, cá nhân bị thu hồi quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý nhưng vẫn tiếp tục sử dụng chỉ dẫn địa lý;

g. Tuyên truyền, phổ biến thông tin sai lệch, không đúng với quy định về sản phẩm mang chỉ dẫn địa lý đến người tiêu dùng;

h. Thực hiện các hành vi gây ảnh hưởng xấu làm tổn hại đến uy tín, danh tiếng của chỉ dẫn địa lý đã được bảo hộ;

i. Đưa thông tin sai về chỉ dẫn địa lý hoặc lạm dụng chỉ dẫn địa lý gây nhầm lẫn cho người tiêu dùng.

4. Xử lý vi phạm phạm quyền sở hữu công nghiệp đối với chỉ dẫn địa lý hạt điều Bình Phước

a. Hình thức xử phạt đối với tổ chức, cá nhân vi phạm trong việc sử dụng chỉ dẫn địa lý bao gồm: nhắc nhở, đình chỉ, thu hồi quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý và các hình thức xử lý khác có liên quan theo quy định của pháp luật;

b. Căn cứ và tính chất, mức độ của hành vi vi phạm, Sở Khoa học và Công nghệ đưa ra các hình thức xử lý hoặc đệ trình cơ quan có thẩm quyền xử lý cụ thể theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 18. Giải quyết khiếu nại, tố cáo**

1. Trong quá trình thực hiện Quy chế này, nếu có tranh chấp hoặc phát hiện có hành vi vi phạm, các tổ chức, cá nhân có quyền khiếu nại lên Sở Khoa học và Công nghệ, Hội Điều Bình Phước và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết.

2. Các khiếu nại, tố cáo liên quan đến việc sử dụng chỉ dẫn địa lý phải được xem xét, giải quyết trên cơ sở quy định của pháp luật hiện hành và Quy chế này.

3. Trường hợp vụ việc phức tạp, nội dung vượt quá thẩm quyền giải quyết, Sở Khoa học và Công nghệ sẽ có văn bản đề nghị hoặc văn bản chuyển vụ việc cho cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

### **Chương V**

#### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **Điều 19. Trách nhiệm thi hành**

1. Giám đốc các sở, ngành: Khoa học và Công nghệ, Công Thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã; Chủ tịch Hội Điều Bình Phước và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm triển khai thực hiện Quy chế này.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc hoặc có vấn đề phát sinh, đề nghị phản ánh về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

(Kèm theo Phụ lục 1, Phụ lục 2).



*Huyền Thị Hằng*

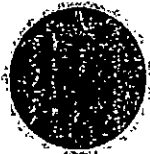
**Phụ lục 1. Logo chỉ dẫn địa lý hạt điều Bình Phước**  
 (Ban hành kèm theo Quyết định số 2065/QĐ-UBND  
 ngày 29/ 8/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước)

**HẠT ĐIỀU BÌNH PHƯỚC**  
 Style Guide

**LOGO**



**COLOURS**



**#F5CFB2**  
 RGB 245 205 178  
 CMYK 9 20 28 0  
 Pantone 475 C



**#F42534**  
 RGB 244 37 52  
 CMYK 0 98 83 0  
 Pantone 1788 C



**#00783E**  
 RGB 15 115 58  
 CMYK 88 30 100 20  
 Pantone 7732 C

**TYPOGRAPHY**

UTM Alter Gothic - Regular

A A A B C D D E E F G H I J K L M  
 N O O P Q R S T U U V W X Y Z

a a a b c d d e e f g h i j k l m n o  
 ô p q r s t u u v w x y z

Helvetica - Regular

A A A B C D D E E F G H I J K L M  
 N O O P Q R S T U U V W X Y Z

a a a b c d d e e f g h i j k l m n o  
 ô p q r s t u u v w x y z

**Phụ lục 2. Quy định về các yếu tố bắt buộc kiểm soát trong kiểm soát chỉ dẫn địa lý hạt điều Bình Phước**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2065/QĐ-UBND ngày 29/ 8 /2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước)*

STT	Nội dung kiểm soát	#	Yếu tố kiểm soát	Tự kiểm soát	Kiểm soát của Hội đồng Bình Phước
1	Kỹ thuật trồng điều	1	Giống điều	x	x
		2	Làm cỏ	x	x
		3	Trừ sâu, bệnh	x	x
		4	Tia cảnh, tạo tán	x	x
		5	Thu hoạch và bảo quản	x	x
2	Kỹ thuật chế biến				
	Hạt điều rang muối	6	Phương pháp rang	x	x
		7	Muối sử dụng để rang	x	x
3	Nguồn gốc xuất xứ nguyên liệu, sản phẩm	8	Khu vực trồng điều, cơ sở chế biến điều	x	x
		9	Nguồn gốc xuất xứ nguyên liệu	x	x
		10	Nguồn gốc xuất xứ sản phẩm (điều nhân, điều rang muối)	x	x
4	Chất lượng sản phẩm				
	Hạt điều nguyên liệu	11	Chỉ tiêu cảm quan Chỉ tiêu cơ lý	x	x
	Hạt điều nhân	12	Chỉ tiêu cảm quan Chỉ tiêu cơ lý Chỉ tiêu dinh dưỡng	x	x
	Hạt điều rang muối	13	Chỉ tiêu cảm quan Chỉ tiêu dinh dưỡng	x	x
5	Sử dụng dấu hiệu chỉ dẫn địa lý	14	Logo chỉ dẫn địa lý	x	x
		15	Dấu hiệu “Bình Phước”	x	x